

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**NGUYỄN VĂN HÙNG**

**DẠY HỌC GÓC LƯỢNG GIÁC VÀ CÔNG THỨC LƯỢNG GIÁC  
Ở LỚP 10 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG  
THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÂN HOÁ**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**THÁI NGUYÊN – 2007**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**NGUYỄN VĂN HÙNG**

**DẠY HỌC GÓC LƯỢNG GIÁC VÀ CÔNG THỨC LƯỢNG GIÁC  
Ở LỚP 10 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG  
THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÂN HOÁ**

**Chuyên ngành : Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán.**

**Mã số : 60.14.10**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: PGS. TS Vương Dương Minh**

**THÁI NGUYÊN – 2007**

## LỜI CẢM ƠN

*Em xin bày tỏ lòng biết ơn kính trọng tới PGS. TS Vương Dương Minh, người thầy đã tận tình hướng dẫn, hết lòng giúp đỡ em trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu để hoàn thành bản luận văn này.*

*Em xin trân trọng cảm ơn các thầy cô giáo trong tổ Phương pháp dạy học môn Toán trường Đại học Sư phạm Hà Nội, trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên; Ban chủ nhiệm khoa Toán, Ban chủ nhiệm khoa Sau đại học trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho em trong quá trình học tập và làm luận văn.*

*Tôi xin trân trọng cảm ơn Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên; Ban giám hiệu và các đồng nghiệp của trường THPT Đại Từ; các học viên Cao học Toán khoá 13 đã tạo điều kiện giúp đỡ, đồng viên tôi trong quá trình học tập và làm luận văn tốt nghiệp.*

**Tác giả luận văn**

**Nguyễn Văn Hưng**

## MỤC LỤC

	Trang
MỞ ĐẦU.....	2
<b>Chương 1. Cơ sở lý luận</b> .....	<b>5</b>
1.1. Một số vấn đề về dạy học phân hoá .....	5
1.1.1. Khái niệm “Dạy học phân hoá” .....	5
1.1.2. Những cấp độ và hình thức dạy học phân hoá .....	5
1.1.3. Những tư tưởng chủ đạo để dạy học phân hoá .....	9
1.2. Tại sao phải thực hiện dạy học phân hoá .....	10
1.2.1. Ưu, nhược điểm của dạy học phân hoá.....	10
1.2.2. Kết hợp dạy học phân hoá với các phương pháp dạy học khác..	11
1.3. Dạy học môn Toán trung học phổ thông theo định hướng phân hoá..	14
1.3.1. Thực trạng của dạy học phân hoá môn Toán .....	14
1.3.2. Một số biện pháp thực hiện dạy học phân hoá môn Toán.....	15
<b>Chương 2. Dạy học Góc lượng giác và công thức lượng giác ở lớp 10 trường trung học phổ thông theo định hướng phân hóa.</b> ..	<b>43</b>
2.1. Một số yêu cầu về dạy học Góc lượng giác và công thức lượng giác.	43
2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình dạy học Góc lượng giác và công thức lượng giác theo định hướng phân hoá.....	45
2.3. Quy trình dạy học phân hoá.....	48
2.4. Hệ thống bài soạn Góc lượng giác và công thức lượng giác.....	50
<b>Chương 3. Thử nghiệm sư phạm</b> .....	<b>120</b>
3.1. Mục đích thử nghiệm .....	120
3.2. Nội dung thử nghiệm .....	120
3.3. Tổ chức thử nghiệm .....	120
3.4. Phân tích kết quả thử nghiệm .....	120
3.5. Kết luận chung về thử nghiệm .....	124
KẾT LUẬN .....	126
Tài liệu tham khảo .....	127

## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

Luật Giáo dục nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2005) tại Điều 27 quy định “*Mục tiêu của giáo dục phổ thông là giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”.

Để thực hiện mục tiêu trên, tháng 5/2006 Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông và tổ chức triển khai chương trình, sách giáo khoa mới, bắt đầu từ năm học 2006-2007 trên phạm vi toàn quốc. Một trong những yêu cầu quan trọng mà Chương trình nhấn mạnh đến phương pháp giáo dục đó là “*Phương pháp giáo dục phổ thông phải phát huy được tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh, phù hợp với đặc trưng môn học, đặc điểm đối tượng học sinh, điều kiện của từng lớp học; bồi dưỡng cho học sinh phương pháp tự học, khả năng hợp tác*” đồng thời cũng yêu cầu các hình thức tổ chức giáo dục cần “*đảm bảo chất lượng giáo dục chung cho mọi đối tượng và tạo điều kiện phát triển năng lực cá nhân học sinh*” “*Giáo viên chủ động lựa chọn vận dụng các phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục cho phù hợp với nội dung, đối tượng và điều kiện cụ thể*”.

Chương trình trung học phổ thông được triển khai thực hiện dưới hình thức phân ban kết hợp với dạy học tự chọn, đó chính là giải pháp thực hiện ***dạy học phân hoá*** - một trong những nguyên tắc cơ bản của quá trình giáo dục. Việc dạy học này đòi hỏi ngoài việc cung cấp những kiến thức cơ bản và phát triển những kỹ năng cần thiết cho học sinh còn cần chú ý tạo ra các cơ hội lựa chọn về nội dung và phương pháp phù hợp với năng lực và nguyện vọng của học sinh.

Thực tiễn ở các trường phổ thông hiện nay, quan điểm phân hoá trong giáo dục, nhất là trong dạy học chưa được quan tâm đúng mức. Giáo viên chưa được trang bị đầy đủ những hiểu biết và kỹ năng dạy học phân hoá, chưa thực sự coi trọng yêu cầu phân hoá trong dạy học. Đa số các giờ dạy vẫn được tiến hành một cách đồng loạt, áp dụng như nhau cho các đối tượng học sinh, chưa có những biện pháp áp dụng đến từng cá nhân học sinh, do đó không thể phát huy tối đa năng lực cá nhân của học sinh, chưa kích thích được tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh trong việc chiếm lĩnh tri thức, dẫn đến chất lượng giờ dạy không cao, mục tiêu giáo dục chưa đáp ứng được với yêu cầu của thời đại.

Từ thực tế trên, câu hỏi đặt ra cho mỗi giáo viên là phải làm như thế nào để tổ chức các hoạt động dạy học tác động đến từng cá nhân học sinh với những đặc điểm khác nhau về năng lực, sở thích, nhu cầu, để mỗi học sinh có thể phát huy được tối đa khả năng của bản thân trong học tập. Với lý do đó tôi đã chọn đề tài ***“Dạy học Góc lượng giác và công thức lượng giác ở lớp 10 trường trung học phổ thông theo định hướng phân hoá”***.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### ***2.1. Mục đích nghiên cứu***

Xây dựng một phương án dạy học Góc lượng giác và công thức lượng giác ở lớp 10 trường trung học phổ thông theo định hướng phân hoá, nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

### ***2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu***

Luận văn nghiên cứu trả lời các câu hỏi:

- Thế nào là dạy học phân hoá ? Dạy học phân hoá có những cấp độ và hình thức nào ? Quan điểm về dạy học phân hoá ? Dạy học phân hoá có những ưu, nhược điểm gì ?

- Làm thế nào để thực hiện tốt dạy học phân hoá trong giờ học Toán ?

- Vận dụng lý luận dạy học phân hoá vào dạy học Góc lượng giác và công thức lượng giác ở lớp 10 trường trung học phổ thông như thế nào ? Phương án dạy học đó có khả thi hay không ?

### **3. Phương pháp nghiên cứu**

- Phương pháp nghiên cứu lý luận: Nghiên cứu tài liệu về lý luận và phương pháp dạy học môn Toán, các tài liệu và các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài.

- Phương pháp điều tra, quan sát: Dự giờ thăm lớp, tìm hiểu, trao đổi ý kiến với một số giáo viên giàu kinh nghiệm, dạy giỏi Toán phổ thông về những vấn đề liên quan đến đề tài.

- Phương pháp thử nghiệm sư phạm: Để kiểm nghiệm một số kết quả nghiên cứu trong thực tiễn dạy học ở trường trung học phổ thông.

**4. Bố cục luận văn.** Ngoài phần mở đầu, kết luận, luận văn gồm 3 chương:

Chương 1. Cơ sở lý luận.

Chương 2. Dạy học Góc lượng giác và công thức lượng giác ở lớp 10 trường trung học phổ thông theo định hướng phân hóa.

Chương 3. Thử nghiệm sư phạm.

## CHƯƠNG 1

### CƠ SỞ LÝ LUẬN

#### 1.1. Một số vấn đề về dạy học phân hoá

##### *1.1.1. Khái niệm “Dạy học phân hoá”.*

Theo Từ điển Tiếng Việt *phân hoá là chia ra thành nhiều bộ phận khác hẳn nhau*. Khi dạy học phân hoá, ta phải chia người học thành nhiều loại khác nhau để có cách dạy phù hợp với từng loại. Có nhiều tiêu chí để chia, chẳng hạn như chia theo lứa tuổi, chia theo giới tính, chia theo dân tộc, chia theo địa bàn cư trú... Ở đây ta chỉ giới hạn trong việc chia theo năng lực và nhu cầu người học.

Dạy học phân hoá xuất phát từ sự biện chứng của sự thống nhất và phân hoá, từ yêu cầu đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu dạy học đối với tất cả học sinh, đồng thời khuyến khích phát triển tối đa và tối ưu những khả năng của cá nhân.

Dạy học phân hoá tính đến trình độ phát triển khác nhau, đến đặc điểm tâm lý khác nhau của mỗi học sinh làm cho mọi học sinh có thể phát triển phù hợp với năng lực và nhu cầu của mình. Do đó dạy học theo một chương trình giống nhau với cách thức tổ chức dạy học như nhau cho tất cả mọi đối tượng học sinh là không phù hợp với yêu cầu phát triển của từng người học.

*Dạy học phân hoá là một quan điểm dạy học đòi hỏi phải tổ chức, tiến hành các hoạt động dạy học dựa trên những khác biệt của người học về năng lực, sở thích, nhu cầu, các điều kiện học tập nhằm tạo ra những kết quả học tập tốt nhất và sự phát triển tốt nhất cho từng người học, đảm bảo công bằng trong giáo dục tức là đảm bảo quyền bình đẳng về cơ hội học tập cho người học.*

##### *1.1.2. Những cấp độ và hình thức dạy học phân hoá.*

Phân hoá được diễn ra dưới những hình thức và cấp độ khác nhau:

###### *a. Dạy học phân hoá ở cấp vi mô (phân hoá trong)*

Dạy học phân hoá ở cấp vi mô: là sự tổ chức quá trình dạy học trong một tiết học, một lớp học có tính đến các đặc điểm cá nhân của học sinh; là



việc sử dụng những biện pháp phân hoá thích hợp trong một lớp học thống nhất với cùng một kế hoạch học tập, cùng một chương trình và sách giáo khoa. Đó là sự cá nhân hoá trong quá trình dạy học. Ở cấp độ này có một số hình thức sau:

**+) Dạy học phân hoá trong các giờ học chính khoá:**

Trong các giờ học chính khoá có thể sử dụng một số biện pháp phân hoá sau:

- Đối xử cá biệt ngay trong những giờ dạy học đồng loạt dựa trên trình độ phát triển chung, ví dụ: giao nhiệm vụ phù hợp với từng loại đối tượng, khuyến khích học sinh yếu, kém khi các em tỏ ý muốn trả lời câu hỏi, phân hoá việc giúp đỡ, kiểm tra đánh giá học sinh.

- Ra bài tập có phân bậc hoặc ra thêm bài tập để đào sâu, nâng cao cho học sinh khá, giỏi.

- Phân hoá sự giúp đỡ của thầy, học sinh yếu kém được giúp đỡ nhiều hơn học sinh khá, giỏi.

- Tác động qua lại giữa các học sinh, lấy chỗ mạnh của học sinh này điều chỉnh nhận thức học sinh khác.

- Phân hóa bài tập về nhà theo số lượng bài tập, theo nội dung bài tập, theo yêu cầu về tính độc lập. Ra riêng bài tập cho học sinh yếu kém và ra riêng bài tập cho học sinh khá, giỏi.

**+) Hoạt động ngoại khoá:**

Hoạt động ngoại khoá có tác dụng bổ sung, hỗ trợ cho dạy học nội khoá: gây hứng thú học tập bộ môn, bổ sung, đào sâu mở rộng kiến thức, tạo điều kiện gắn liền nhà trường với đời sống, lý luận đi đôi với thực tiễn, học đi đôi với hành, rèn luyện cho học sinh cách thức làm việc tập thể, tạo điều kiện phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu.

Các hình thức hoạt động ngoại khoá gồm có nói chuyện ngoại khoá, tham quan, sinh hoạt câu lạc bộ, báo, tạp chí...

**+) Bồi dưỡng học sinh giỏi:**

Trong quá trình học tập bộ môn, có những học sinh trình độ kiến thức, kỹ năng và tư duy vượt trội lên trên các học sinh khác, có khả năng hoàn thành nhiệm vụ môn học một cách dễ dàng, đó là những học sinh giỏi bộ môn đó.

Việc bồi dưỡng học sinh giỏi một mặt được tiến hành trong những giờ học đồng loạt bằng những biện pháp phân hoá, mặt khác được thực hiện bằng cách bồi dưỡng tách riêng diện này trên nguyên tắc tự nguyện.

Nội dung bồi dưỡng nhóm học sinh giỏi bao gồm:

- Nghe thuyết trình những tri thức bộ môn bổ sung cho nội khoá.
- Giải những bài tập nâng cao.
- Học chuyên đề (bổ sung cho nội khoá, nâng cao tầm hiểu biết).
- Tham quan, thực hành và ứng dụng môn học.
- Làm nòng cốt cho những sinh hoạt ngoại khoá bộ môn.

#### **+) Giúp đỡ học sinh yếu kém:**

Đứng trước yêu cầu dạy học đồng loạt ở một số bộ môn, một số học sinh gặp khó khăn, kết quả kiểm tra thường xuyên ở dưới trung bình, đó là những học sinh yếu kém bộ môn đó. Sự yếu kém học tập bộ môn có nhiều biểu hiện, nhưng nhìn chung lại có ba điểm cơ bản:

- Nhiều “lỗ hổng” về kiến thức và kỹ năng.
- Tiếp thu chậm.
- Phương pháp học tập bộ môn chưa phù hợp.

Tương tự như việc bồi dưỡng học sinh giỏi, việc giúp đỡ học sinh yếu kém bộ môn được tiến hành bên cạnh những giờ học đồng loạt, bằng các biện pháp phân hoá, là cần tách riêng diện học sinh này để giúp đỡ. Nội dung giúp đỡ học sinh yếu kém cần theo hướng sau đây:

- Luyện tập vừa sức học sinh yếu kém (gia tăng số lượng bài tập cùng thể loại và mức độ, sử dụng bài tập phân bậc mịn,...)
- Lấp “lỗ hổng” về kiến thức và kỹ năng.
- Đảm bảo những tiền đề về kiến thức, kỹ năng cho những tiết lên lớp.
- Bồi dưỡng phương pháp học tập bộ môn.